

Bản án số: 15/2021/HS-ST
Ngày 05-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Kiên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Tuất;

Bà Đặng Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Lệ Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2020/TLST-HS, ngày 22 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11a/2021/QĐXXST-HS, ngày 22 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo:

VXH, sinh ngày 23 tháng 3 năm 1990 tại Hải Phòng; ĐKKHKT và trú tại: Số nhà 22/231A, đường A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông D và bà E; chưa có vợ con; tiền án: Bản án số 03/2017/HSST ngày 18-01-2017 Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt 42 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 06-8-2020, tạm giam từ ngày 12-8-2020; có mặt.

- Bị hại: Chị BH, sinh năm 1994; địa chỉ: Số nhà 48/40, đường F, phường G, quận H, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh NLQ, sinh năm 1982; địa chỉ: Số nhà 14/69A, đường I, phường J, quận K, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Người làm chứng: Anh NLC; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 05-8-2020 VXH điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15K1-196.51 đi từ nhà tại số 22/231A A, B, C, Hải Phòng đến khu vực trung tâm

thành phố. Khi đi đến ngã tư giao nhau giữa đường L, H, Hải Phòng, VXH nhìn thấy chị BH, địa chỉ: số 48/40 F, G, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15G1-636.48 đi theo hướng H về cầu I, trên võng xe để một túi xách bên trong có một máy tính xách tay. Do túi chưa kéo hết khóa nên VXH nhìn thấy và nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc máy tính xách tay của chị BH. Bị cáo đã điều khiển xe đi theo chị BH đến trước số 61 J, K, H thì VXH điều khiển xe vượt lên bên phải chị BH, áp sát dùng tay trái giật chiếc túi xách rồi điều khiển xe bỏ chạy. Khi đến một ngách nhỏ ở đường tàu thì VXH dừng lại mở túi xách vừa cướp giật của chị BH ra kiểm tra bên trong có một máy tính laptop màu xám bạc hiệu HP, một điện thoại Iphone 8 plus màu vàng hồng đã khóa icloud, một thỏi son, một bình đựng nước, một ví cầm tay bên trong có 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn) đồng cùng một số giấy tờ tùy thân của chị BH. Sau đó VXH cởi áo đang mặc bên ngoài cho vào túi và tiếp tục đi tìm địa điểm tiêu thụ. Khi đi đến tiệm cầm đồ tại số nhà 363, đường I, K, Hải Phòng của anh NLQ, cư trú: số 14/69A I, K thì VXH đã cầm máy tính cho anh NLQ được 2.000.000 (hai triệu) đồng. Sau đó VXH đi đến đường mương L và rút chiếc túi xách bên trong có một chiếc ví, một điện thoại Iphone 8 plus, một thỏi son, một bình đựng nước, một số giấy tờ tùy thân của chị BH cùng chiếc áo VXH mặc bên ngoài vào bãi rác và đi về nhà. Đến sáng ngày 06-8-2020 VXH lên Công an đầu thú và giao nộp số tiền 4.200.000 đồng (bốn triệu hai trăm nghìn) đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 31-8-2020 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận H kết luận: Máy tính xách tay đã qua sử dụng kiểu loại HP Folio 13-200 chất lượng còn lại khoảng 38-40% trị giá 5.000.000 đồng. Các tài sản còn lại: 01 điện thoại Iphone 8 plus, 01 túi xách đựng đựng laptop, 01 thỏi son, 01 bình đựng nước uống cá nhân, 01 ví giả da nữ cầm tay do chưa thu hồi được nên không đủ cơ sở, điều kiện định giá vì vậy Hội đồng thẩm định giá không thẩm định giá trị còn lại.

Về vật chứng: Số tiền 2.000.000 (hai triệu đồng), một quần bò vải màu xanh nhãn hiệu CAMEL size 32; một mũ bảo hiểm hiệu Piaggio chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng. Một máy tính xách tay đã qua sử dụng hiệu HP Folio 13-200 cùng số tiền 2.200.000 (hai triệu hai trăm nghìn) đồng Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị BH.

Về trách nhiệm dân sự: Chị BH không yêu cầu VXH bồi thường các tài sản do không thu hồi được. Anh NLQ yêu cầu VXH phải trả lại số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng mà anh đã cầm tài sản cho VXH.

Tại phiên tòa VXH đã khai nhận về việc lợi dụng sơ hở của người bị hại, bị cáo đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15K1-196.51 áp sát từ bên phải xe của bị hại và dùng tay trái giật chiếc túi xách đang được để trên võng yếm, xảy ra vào khoảng 16 giờ ngày 05-8-2020, tại khu vực số nhà 61, J, K, H. Sau khi chạy thoát bị cáo đã dừng xe tại khu vực đường tàu Cầu Đất để kiểm tra thì thấy bên trong túi xách có một máy tính laptop màu xám bạc hiệu HP, một điện thoại Iphone 8 plus, một thỏi son, một bình đựng nước, một ví cầm tay bên trong có số tiền 2.200.000 đồng cùng một số giấy tờ tùy thân của bị hại. Sau đó bị cáo đã mang chiếc máy

tính laptop đến tiệm cầm đồ tại số nhà 363 đường I để cầm cố cho anh NLQ được 2.000.000 đồng; những tài sản còn lại bị cáo đã vứt tại bãi rác ở khu vực đường mương L. Đến ngày hôm sau thì bị cáo đã đến Công an quận Hồng Bàng trình diện và khai nhận toàn bộ nội dung sự việc phạm tội đồng thời nộp lại số tiền 4.200.000 đồng là tiền chiếm đoạt của chị BH và cầm cố chiếc laptop mà có.

Cáo trạng số: 01/CT-VKSHB, ngày 15-12-2020, của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã quyết định truy tố bị cáo VXH về tội "Cướp giật tài sản", theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo VXH về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; tuyên phạt bị cáo VXH từ 05 năm đến 06 năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 06-8-2020.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 quần bò vải màu xanh nhãn hiệu CAMEL size 32 đã qua sử dụng và 01 mũ bảo hiểm nhãn Piaggio màu xanh than đã qua sử dụng. Trả lại anh NLQ số tiền 2.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Chị BH đã nhận lại tài sản và không yêu cầu, đề nghị gì đối với VXH nên không xem xét.

Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 15K1-196.51 qua xác minh là của anh M. Anh M không biết VXH sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng trả lại chiếc xe này cho anh M.

Đối với NLQ khi cầm chiếc máy tính xách tay nhưng không biết tài sản trên do VXH phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng không xử lý tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Nội dung lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ về hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên được phân công điều tra vụ án, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên được phân công kiểm sát điều tra và kiểm sát xét xử, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện, tuân thủ đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án

không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án đều hợp pháp.

Về tội danh và áp dụng hình phạt:

[2] Chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa, bị cáo VXH đã khai nhận toàn bộ nội dung sự việc điều khiển xe mô tô thực hiện hành vi dùng tay trái giật chiếc túi xách của chị BH được đề ở vũng yếm xe khi chị BH đang điều khiển xe mô tô tại khu vực trước cửa số nhà 61, J, K, H xảy ra vào khoảng 16 giờ ngày 05-8-2020. Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt được là chiếc túi xách bên trong có đựng một số tài sản bao gồm: Một máy tính laptop màu xám bạc hiệu HP, một điện thoại Iphone 8 plus, một thỏi son, một bình đựng nước, một ví cầm tay bên trong có số tiền 2.200.000 đồng cùng một số giấy tờ tùy thân của bị hại. Chiếc máy tính laptop màu xám bạc hiệu HP đã được thu hồi và qua định giá đã kết luận giá trị còn lại là 5.000.000 (năm triệu) đồng. Những tài sản còn lại không thu hồi được và không đủ cơ sở định giá nên không xác định được giá trị còn lại.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, phù hợp với vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo VXH đã phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[4] Bị cáo VXH đã sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi cướp giật tài sản của người khác nên bị coi là *"Dùng thủ đoạn nguy hiểm"* theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có một tiền án về tội rất nghiêm trọng chưa được xóa án (Bản án số 03/2017/HSST ngày 18-01-2017 Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt 42 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999), lần này bị cáo lại phạm tội rất nghiêm trọng nên phải chịu tình tiết tăng nặng: *"Tái phạm nguy hiểm"* theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Do vậy Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, truy tố bị cáo VXH về tội Cướp giật tài sản, với các tình tiết tăng nặng định khung hình phạt được quy định tại các điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính nguy hiểm do hành vi của mình gây ra nhưng vẫn thực hiện hành vi nêu trên với lỗi cố ý trực tiếp. Tội phạm mà bị cáo thực hiện là tội rất nghiêm trọng nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã đến trình diện tại Cơ quan Công an nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật Hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Xét bị cáo là người không có việc làm và thu nhập ổn định và không xác định được bị cáo có tài sản riêng nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Khi khám xét nơi ở của bị cáo Cơ quan điều tra đã thu giữ một quần bò vải màu xanh nhãn hiệu CAMEL size 32 và một mũ bảo hiểm nhãn Piaggio màu xanh than đều đã qua sử dụng. Qua điều tra xác định đây là tài sản riêng sinh hoạt hàng ngày của bị cáo và được sử dụng vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo không đề nghị được nhận lại và hiện những tài sản này đều đã cũ và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Đối với số tiền 2.000.00 đồng bị cáo tự nguyện giao nộp lại là tiền do cầm cố chiếc laptop cho anh NLQ. Xét giao dịch này giữa bị cáo với anh NLQ là việc vay tiền và tài sản đảm bảo cho khoản vay là chiếc laptop mà bị cáo đã chiếm đoạt được. Anh NLQ đã tự nguyện giao nộp lại chiếc laptop cho Cơ quan điều tra để trả lại cho bị hại. Tại phiên tòa, anh NLQ đề nghị được nhận lại số tiền 2.000.000 đồng mà bị cáo tự nguyện giao nộp lại nên cần trả lại cho anh NLQ số tiền 2.000.000 đồng, theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Chị BH đã nhận lại tài sản và không còn yêu cầu bồi thường gì đối với VXH nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 15K1-196.51 bị cáo VXH sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội qua điều tra xác minh là tài sản của anh M, địa chỉ: Số nhà 14, đường N, phường O, quận K, Hải Phòng. Anh M không biết VXH sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng trả lại chiếc xe cho anh M.

[13] Khi cầm chiếc laptop anh NLQ không biết đó là tài sản do bị cáo VXH phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng không xử lý về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo VXH 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 06-8-2020.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy một quần bò vải màu xanh nhãn hiệu CAMEL size 32 và một mũ bảo hiểm nhãn Piaggio màu xanh than đều đã qua sử dụng.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng ngày 21-12-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

Trả lại anh NLQ số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng (Theo biên lai thu tiền số: AA/2010/7699, ngày 21-12-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo VXH phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng, án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- CQĐT - Công an quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP. Hải Phòng;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Kiên